

Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

*Được nộp một trong các chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam: Chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh (hoặc Pháp, Nga, Đức, Trung Quốc) trình độ B hoặc trình độ A2; Chứng chỉ TOEFL ITP 360 hoặc iBT 30 trở lên; Chứng chỉ IELTS 4.0 trở lên; Chứng chỉ TOEIC 225 (chỉ gồm kỹ năng Nghe và Đọc) hoặc TOEIC 345 (bao gồm: Nghe và Đọc: 225; Nói: 70; Viết: 50) trở lên.*

+ Đối với vị trí việc làm yêu cầu trình độ trung cấp:

Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

*Được nộp một trong các chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam: Chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh (hoặc Pháp, Nga, Đức, Trung Quốc) trình độ A hoặc trình độ A1; Chứng chỉ TOEIC 120 (chỉ gồm kỹ năng Nghe và Đọc) hoặc TOEIC 200 (bao gồm: Nghe và Đọc: 120; Nói: 50; Viết: 30) trở lên.*

- Chứng chỉ tin học:

Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương.

*Được nộp các chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C để thay thế chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản.*

Trường hợp người trúng tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ, tin học./.